

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/DS-ST

Ngày: 05 - 4 - 2022

V/v: “Tranh chấp về đòi lại tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hoài Ân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Trương

2/ Ông Đặng Thành Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Thanh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 230/2021/TLST-DS ngày 09/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐST - DS ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc: “Tranh chấp về đòi lại tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Anh Lý Phương T, sinh năm 1975 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đăng ký thường trú: Số 9/4A, đường Quang T, phường Xuân K, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Đông M, thị trấn Ngã S, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Trần Chí K, sinh năm 1985 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thị T, thị trấn Ngã S, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:*

Ngày 10/4/2018, nguyên đơn có vay của Trần Chí K 400.000.000 đồng, lãi suất đưa ra là 2.000.000 đồng/ ngày/ 400.000.000 đồng, thời hạn vay là 07 ngày. Đến ngày 17/4/2018, nguyên đơn trả được 200.000.000 đồng, còn nợ lại 200.000.000 đồng. Sau đó nguyên đơn đưa nhiều lần tiền lãi với số tiền là 59.000.000 đồng. Tại Bản án số 56/2018/DS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Trần Chí K yêu cầu tính lãi từ ngày 08/8/2018 đến ngày 14/11/2018, lãi suất 1,66%/tháng là 10.623.999 đồng. Tuy nhiên không căn trừ số tiền lãi mà nguyên đơn đã đóng trước đó là 59.000.000 đồng. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền lãi đã nhận và tiền lãi chênh lệch là 73.000.000 đồng. Ngày 10/01/2022, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn trả lại số tiền lãi đã nhận là 59.000.000 đồng.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 13/01/2022, bị đơn Trần Chí K trình bày: Anh Lý Phương T có đóng lãi cho anh số tiền là 59.000.000 đồng, nhưng không đóng một lần mà chia thành nhiều lần. Đến tháng 8 năm 2018 mới đóng được số tiền 59.000.000 đồng. Đối với số tiền anh Lý Phương T yêu cầu anh K không đồng ý. Tuy nhiên, anh K đồng ý trả lại tiền cho anh T sau khi trừ đi tiền lãi theo quy định từ ngày 10/4/2018 đến ngày 17/4/2018 trên số tiền 400.000.000 đồng. Và từ ngày 18/4/2018 đến ngày 07/8/2018 trên số tiền 200.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lý Phương T. Buộc anh Trần Chí K phải trả cho anh Lý Phương T số tiền là 45.168.000 đồng. Về án phí các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều

228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền 73.000.000 đồng. Ngày 10/01/2022, nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn trả lại 59.000.000 đồng tiền lãi mà bị đơn đã nhận dư của nguyên đơn. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại Bản án số 56/2018/DS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thể hiện rõ anh Lý Phương T đã đóng lãi được 59.000.000 đồng, và anh Trần Chí K cũng thừa nhận đã nhận số tiền này. Tuy nhiên chưa được trừ vào tiền nợ gốc cho anh T. Bản án số 56/2018/DS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã có hiệu lực pháp luật, các bên cũng thống nhất mức lãi suất 1,66%/tháng theo bản án. Do đó để đảm bảo quyền lợi cho nguyên đơn cũng như bị đơn, cần xem xét đến số tiền 59.000.000 đồng sau khi trừ đi tiền lãi từ ngày 10/4/2018 đến ngày 07/8/2018, cụ thể như sau:

- Từ ngày 10/4/2018 đến ngày 17/4/2018 là 08 ngày x 1,66%/tháng x 400.000.000 đồng = 1.770.000 đồng.

- Từ ngày 18/4/2018 đến ngày 07/8/2018 là 03 tháng 19 ngày x 1,66%/tháng x 200.000.000 đồng = 12.062.000 đồng.

Tổng số tiền lãi được tính theo quy định mà anh T phải trả là 13.832.000 đồng, vì số tiền 59.000.000 đồng mà anh K đang giữ là cao hơn so với quy định nên cần lấy 59.000.000 đồng anh T đã đóng trừ đi 13.832.000 đồng tiền lãi theo quy định thì số tiền anh T còn lại là 45.168.000 đồng. Do đó có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lý Phương T.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải nộp 2.258.400 đồng. Nguyên đơn phải chịu đối với phần yêu cầu không được chấp nhận là 691.600 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 166 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lý Phương T.

[2] Buộc anh Trần Chí K phải trả cho anh Lý Phương T số tiền là 45.168.000 đồng.

[3] Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Chí K phải chịu 2.258.400 đồng. Anh Lý Phương T phải chịu 691.600 đồng, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 1.825.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010063 ngày 08/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, anh T được nhận lại 1.133.400 đồng.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Trương Đặng Thành Sơn**

**Dương Hoài Ân**

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Hoài Ân**

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Phước Đại**

**Lương Phước Đại**





**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Nơi nhận:**

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Phước Đại**